

MỘT SỐ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2017

ThS. LÊ VĂN LẬP

Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình

Thời gian qua, các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ ở tỉnh Quảng Bình đã triển khai ứng dụng, thử nghiệm các giống cây trồng và vật nuôi mới, áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến về nuôi trồng, chăm sóc cây trồng, vật nuôi; đã xây dựng và nhân rộng các mô hình vào sản xuất theo hướng bảo vệ môi trường bền vững, tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Nhiều mô hình đã mang lại hiệu quả thiết thực trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường bền vững ở địa phương.

Hoạt động triển khai thực hiện mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ năm 2017 được các cấp, các ngành, địa phương hết sức quan tâm. Xây dựng các mô hình chú trọng vào chiều sâu, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, song song giữa xây dựng mô hình mới với nhân rộng mô hình có hiệu quả vào sản xuất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ngày càng phát triển theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả. Cùng với việc tiếp tục duy trì quản lý một số mô hình đã được triển khai từ các năm trước, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình mới vào thực tiễn sản xuất, qua đó đã tạo ra ngành nghề mới, tăng thêm đối tượng cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

Trong lĩnh vực trồng trọt: các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tập trung vào việc tuyển

chọn, chuyển giao trồng thử nghiệm nhiều giống cây trồng có năng suất và chất lượng cao như cây hồ tiêu, thanh long ruột đỏ, cây na dai, ớt,... Qua thực tiễn sản xuất đã khẳng định một số cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai, thổ nhưỡng ở địa phương.

Cây thanh long ruột đỏ đã được trồng nhiều nơi trong nước. Sản phẩm thanh long ruột đỏ rất được ưa chuộng trên thị trường bởi có màu sắc đẹp, hàm lượng vitamin cao. Ở Quảng Bình, cây thanh long ruột đỏ đã thực hiện thành công tại một số nơi ở địa bàn huyện Lệ Thủy, Bố Trạch. Nhằm đưa thêm đối tượng cây trồng mới có giá trị vào sản xuất trên vùng đồi huyện Minh Hoá, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Minh Hoá xây dựng mô hình trồng cây thanh long ruột đỏ trên địa bàn xã Hoà Hợp. Mô hình được xây dựng tại 4 hộ gia đình với số lượng 500 trụ trên diện tích 0,5ha. Trong quá trình triển khai, các hộ gia đình được cung ứng giống, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật. Đến nay, sau hai năm triển khai thực hiện, cây thanh long ruột đỏ phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt trên 97%, cây đã cho thu hoạch. Một số hộ chăm sóc tốt, cây ra hoa và đậu quả đạt 100%. Kết quả cho thấy năng suất cây thanh long ruột đỏ đạt khá cao, sản phẩm dễ tiêu thụ. Dự tính đến năm thứ 3, khi cây thanh long ruột đỏ đã phát triển ổn định, năng suất đạt 15 tấn/ha.

Việc xây dựng thành công mô hình trồng



Sản phẩm nấm linh chi của HTX sản xuất nấm sạch và kinh doanh nông nghiệp Tuấn Linh được ưa chuộng trên thị trường

Ảnh: TL

cây thanh long ruột đỏ trên vùng đất đồi ở Minh Hoá sẽ đưa thêm đối tượng cây trồng mới, cung cấp sản phẩm sạch, chất lượng cao cho xã hội, góp phần làm phong phú bộ giống cây ăn quả có giá trị trong cơ cấu cây trồng của địa phương. Đồng thời đem lại thu nhập cho người nông dân trên vùng đất đồi núi, tạo hướng đi mới cho bà con nông dân trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả có hiệu quả kinh tế cao. Mô hình trồng thanh long ruột đỏ đang được nhiều bà con nông dân ở Minh Hoá nhân rộng.

Mô hình trồng thử nghiệm giống nấm mới Kim phúc và Hoàng đế cho năng suất cao được Sở Khoa học và Công nghệ cho triển khai thực hiện tại Hợp tác xã sản xuất nấm sạch và kinh doanh nông nghiệp Tuấn Linh, xã Sơn Lộc, huyện Bố Trạch. Trong nhiều loại nấm ăn thì

nấm Kim phúc và nấm Hoàng đế là những loại nấm có năng suất, chất lượng và giá trị dinh dưỡng cao. Các loại nấm này hội tụ được đầy đủ những phẩm chất của nấm cao cấp như thịt chắc, dày, thơm, ngọt, cây khỏe, dễ trồng, chịu được dải nhiệt độ rộng, yêu cầu vốn đầu tư thấp, cho năng suất cao. Tuy nhiên, nấm Kim phúc và nấm Hoàng đế chưa được biết đến nhiều và cũng chưa được trồng rộng rãi trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu của mô hình là trồng thử nghiệm giống nấm mới Kim phúc và nấm Hoàng đế để đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển, năng suất và hiệu quả kinh tế của hai giống nấm này. Trên cơ sở đó hoàn thiện quy trình sản xuất nấm Kim phúc và nấm Hoàng đế trên cơ chất bông hạt và mùn cưa cao su, làm phong phú thêm các loại giống nấm trên địa bàn.

Đến nay, sau một năm trồng thử nghiệm, mô hình đã cho những kết quả khả quan. Với 80kg giống mỗi loại, mô hình đã nghiên cứu và sản xuất 3 đợt nấm với số lượng là hơn 2.600 bịch nấm Kim phúc, thu được 1.590kg sản phẩm và gần 2.600 bịch nấm Hoàng đế thu được 1.220kg sản phẩm. Lợi nhuận thu được hơn 100 triệu đồng.

Trong quá trình thực hiện mô hình đã rút ra được kết luận là thời gian sinh trưởng và phát triển của nấm Kim phúc ngắn hơn thời gian sinh trưởng của nấm Hoàng đế, nhiệt độ thích hợp trồng nấm Kim phúc và nấm Hoàng đế là 25-32°C, nấm Kim phúc cho năng suất và lợi nhuận cao hơn nấm Hoàng đế. Bên cạnh đó, đơn vị chủ trì đã xây dựng được quy trình kỹ thuật sản xuất nấm Kim phúc và nấm Hoàng đế trong điều kiện khí hậu thời tiết Quảng Bình. Mô hình thành công là cơ sở để góp phần phát triển công nghệ trồng nấm hiệu quả hơn và tăng chất lượng, tận dụng những phế liệu nông nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, tạo nên nguồn thực phẩm giàu dinh dưỡng có giá trị kinh tế cao, đồng thời giúp giải quyết công ăn việc làm cho lao động ở vùng nông thôn. Trong thời gian tới mô hình tiếp tục được duy trì và nhân rộng.

Trong lĩnh vực chăn nuôi: các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đã đưa vào nuôi các đối tượng có năng suất, chất lượng cao như cá lăng chấm, cá diêu, cua đồng, thỏ NewZeland, bò lai (BBB x lai Zebu), nuôi hươu lấy nhung... Bước đầu, nhiều mô hình đã mang lại hiệu quả thiết thực.

Được sự hỗ trợ của Sở Khoa học và Công nghệ, Trạm Khuyến nông huyện Minh Hóa đã chủ trì triển khai thực hiện mô hình nuôi hươu lấy nhung tại thị trấn Quy Đạt.

Mục tiêu nghiên cứu là xây dựng mô hình nuôi hươu lấy nhung với quy mô hộ gia đình;

hoàn thiện quy trình kỹ thuật nuôi hươu sao lấy nhung; phục vụ nhân rộng mô hình nuôi hươu trên địa bàn huyện Minh Hóa.

Mô hình được xây dựng ở 2 hộ gia đình tại thị trấn Quy Đạt. Với quy mô chuồng trại là 24m², sân chơi 50m². Mỗi hộ được đầu tư hai con hươu đực 8 tháng tuổi với trọng lượng 30-35kg. Giống hươu được cung cấp từ Công ty cổ phần hươu giống Hương Sơn Hà Tĩnh, là một trong những trung tâm nuôi hươu lớn có uy tín trên cả nước.

Mô hình nuôi hươu sao lấy nhung tại Minh Hóa có rất nhiều lợi thế là nguồn thức ăn dễ kiếm, tận dụng được nguồn thức ăn có sẵn trong tự nhiên trên địa bàn, chuồng trại xây dựng đơn giản, đầu tư giống ban đầu một lần, sau đó khai thác sản phẩm gần 20 năm. Hơn nữa, đây là giống nuôi có khả năng chống chịu bệnh tật cao. Nhung hươu là nguồn thực phẩm quý, vừa là thuốc bổ vừa có tác dụng chữa bệnh nên rất được thị trường ưa chuộng.

Trong quá trình thực hiện mô hình, cán bộ kỹ thuật Trạm Khuyến nông Minh Hoá đã hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ tham gia mô hình, hươu được chăm sóc nuôi dưỡng đúng quy trình. Đến nay, hươu sinh trưởng, phát triển bình thường và đã cho thu hoạch lứa nhưng đầu tiên.

Mô hình thử nghiệm khả năng sinh trưởng của bò lai (BBB x lai Zebu) được Sở Khoa học và Công nghệ cho triển khai thực hiện tại xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, Hội Làm vườn tỉnh là đơn vị chủ trì thực hiện. Mục tiêu của mô hình là đưa giống bò mới về nuôi thử nghiệm trên địa bàn Quảng Bình; đột phá về năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế trên lĩnh vực chăn nuôi bò; nâng cao trình độ kỹ thuật chăn nuôi bò, giống cao sản.

Bò BBB (Blanc-Blue-Belgium) là giống bò chuyên thịt, có nguồn gốc xuất xứ từ Bỉ, bò

có trọng lượng lớn, ngoại hình đẹp, tỷ lệ thịt xẻ ở bò thuần trên 66%, bò lai trên 50%. Bê có khả năng kháng bệnh tốt, được người chăn nuôi ưa chuộng. Tuy nhiên, để có bê lai BBB phải thực hiện công tác lai giống bằng phương pháp lai thụ tinh nhân tạo, việc phối giống cho bò đòi hỏi phải chọn bò cái nền tốt, đạt tiêu chuẩn về trọng lượng, ngoại hình đạt tiêu chuẩn. Mặt khác, việc chăm sóc nuôi dưỡng cũng đòi hỏi phải đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật thì mới có hiệu quả.

Với ưu thế về khối lượng, chất lượng, bê được BBB được dùng làm giống để lai tạo với bò cái nền địa phương thì con lai F1 được tạo ra mang các tính năng ưu việt của giống. Đem lai hiệu quả kinh tế cao cho người chăn nuôi và sản phẩm thịt có giá trị dinh dưỡng cao hơn bò địa phương.

Sau một năm triển khai thực hiện mô hình bước đầu đã cho kết quả. Số bò mẹ đẻ tỷ lệ đạt gần 70%. Số bê lai F1 BBB ra đời có trọng lượng sơ sinh trung bình 34kg, cao hơn so với trọng lượng sơ sinh bê lai của các giống khác. Mô hình đang được cơ quan chủ trì và chủ nhiệm tiếp tục hướng dẫn các hộ chăm sóc bê con đúng quy trình kỹ thuật, theo dõi khả năng sinh trưởng, phát triển của bê con qua các giai đoạn và tiếp tục chăm sóc theo dõi bò lai nuôi thịt để đánh giá khả năng tăng trọng đảm bảo theo tiến độ và kế hoạch đã đề ra.

Mô hình thành công sẽ mở ra một hướng mới cho ngành chăn nuôi bò thịt chất lượng cao góp phần nâng cao trình độ nhận thức và biện pháp áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất cho người dân. Góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và chuyển đổi cơ cấu đàn bò, tạo sản phẩm có tính cạnh tranh trên thị trường. Đồng thời góp phần chuyển đổi cơ cấu con giống có năng suất và chất lượng cao, tăng thu nhập, tạo thêm việc làm cho người dân và

ổn định kinh tế - xã hội.

Có thể nói, hoạt động xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong năm 2017 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các mô hình đã đáp ứng nhu cầu thực tiễn, giải quyết được những vấn đề bức thiết của từng địa phương. Thông qua các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đã giúp người dân chuyển đổi được nhận thức, coi ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ là nguồn lực thiết thực giúp họ xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ chế thị trường và bảo vệ môi trường bền vững. Đồng thời, với việc đưa các tiến bộ khoa học và công nghệ về cơ sở đã khai thác tốt các lợi thế, tiềm năng cũng như phát huy tối đa các nguồn lực trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và bước đầu đã mang lại những kết quả tích cực.

Tuy vậy, một số mô hình triển khai thực hiện vẫn chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân về thời tiết, khí hậu khắc nghiệt đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện và kết quả của mô hình. Bên cạnh đó, một số hộ gia đình khi tham gia thực hiện mô hình chưa thực sự tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật được hướng dẫn, nên kết quả của mô hình chưa đạt được theo thuyết minh đề cương đã được phê duyệt.

Để các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ ngày càng đi vào thực tiễn, được nhân rộng và phát huy hiệu quả, góp phần phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và của tỉnh Quảng Bình, cần phải tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, gắn việc ứng dụng khoa học và công nghệ với sản xuất và đời sống, từng bước tạo ra sự chuyển biến tích cực về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh ■